|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| logo BVBANK-01 | | | | | | **HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN TỐI ƯU**  **DÀNH CHO KHÁCH HÀNG TỔ CHỨC**  MÃ QR | | | | | | | |
| **BÊN A. NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT- BVBank < ĐƠN VỊ >** | | | | | | | | | | | | | |
| Địa chỉ | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | | | | | | | |
| Người đại diện | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | Chức vụ | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | |
| Giấy ủy quyền số | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | Ngày | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | |
| *(Sau đây gọi tắt là “BVBank” )* | | | | | | | | | | | | | |
| **BÊN B: < TÊN KHÁCH HÀNG >** | | | | | | | | | | | | | |
| Giấy CN ĐKDN/GCN ĐKKD/Giấy phép đầu tư/Giấy phép thành lập | | | | | | | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | |
| Ngày cấp | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | Nơi cấp | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | |
| Địa chỉ | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | | | | | | | |
| Điện thoại | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | | | | | | | |
| Người đại diện | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | Chức vụ | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | |
| Số CCCD/CMND/HC: | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | Ngày cấp | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | Nơi cấp | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | |
| Giấy ủy quyền số | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | Ngày | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | |
| *(Sau đây gọi tắt là “Khách hàng” )* | | | | | | | □ Cư trú | | | | □ Không cư trú | |  |
| Thông tin Tài khoản thanh toán trích/nhận tiền của Khách hàng | | | | | | | | | | | | | |
| Tên tài khoản | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | | | | | | | |
| Số tài khoản | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | Mở tại | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | |
| **HAI BÊN THỎA THUẬN NHƯ SAU** | | | | | | | | | | | | | |
| **Điều 1: Thông tin khoản tiền gửi có kỳ hạn tại BVBank** | | | | | | | | | | | | | |
| Số tiền | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | Loại tiền | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | |
| Số tiền bằng chữ | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | | | | | | | |
| Kỳ hạn | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | Lãi suất | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | Phương thức trả lãi | | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | |
| Ngày hiệu lực | | *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* | | | | | Ngày đến hạn | | | *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* | | | |
| Phương pháp tính lãi | | *Tiền lãi = {Số dư tiền gửi thực tế nhân với (x) Lãi suất nhân với (x) Số ngày gửi thực tế} chia cho (:) 365 ngày.* | | | | | | | | | | | |
| **Điều 2: Thanh toán gốc, lãi** | | | | | | | | | | | | | |
| Khi Hợp đồng này đến hạn, Khách hàng lựa chọn một trong các phương thức thanh toán sau: | | | | | | | | | | | | | |
| 🞎 | Tái tục số tiền gốc: Tiền gốc sẽ được tái tục sang kỳ hạn mới bằng kỳ hạn Khách hàng gửi ban đầu theo mức lãi suất hiện hành của BVBank tại thời điểm đó, tiền lãi được chi trả vào TKTT. | | | | | | | | | | | | |
| 🞎 | Tái tục số tiền gốc và lãi: Tiền lãi sẽ được cộng dồn vào số tiền gốc và tái tục toàn bộ số tiền gốc và lãi sang kỳ hạn mới bằng kỳ hạn ban đầu theo mức lãi suất hiện hành của BVBank tại thời điểm đó. | | | | | | | | | | | | |
| 🞎 | Tất toán toàn bộ số tiền gốc cộng số tiền lãi vào TKTT. | | | | | | | | | | | | |
| **Điều 3: Thỏa thuận về rút trước hạn** | | | | | | | | | | | | | |
| * Khách hàng không được rút trước hạn một phần nhưng được rút trước hạn toàn bộ khoản tiền gửi có kỳ hạn nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và Khách hàng hưởng mức lãi suất tối đa bằng mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất của BVBank theo đối tượng khách hàng và/hoặc theo loại đồng tiền tại thời điểm Khách hàng rút trước hạn tiền gửi. Phần lãi trả trước và số tiền lãi mà BVBank đã thực hiện chi trả vượt quá số tiền lãi không kỳ hạn thì BVBank thực hiện thu hồi hoặc cấn trừ số tiền này vào vốn gốc. | | | | | | | | | | | | | |
| **Điều 4: Điều khoản khác**   * Phí chuyển tiền, dịch vụ thanh toán (nếu có) áp dụng theo Biểu phí hiện hành của BVBank và được trích thu trước khi thanh toán cho Khách hàng. * Các quyền và nghĩa vụ khác giữa các bên thực hiện theo “**ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN**” đính kèm và là một phần không tách rời của Hợp đồng này. * Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và được lập thành 03 bản, BVBank giữ 02 bản và Khách hàng giữ 01 bản. | | | | | | | | | | | | | |
| **ĐẠI DIỆN KHÁCH HÀNG** *(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  **Kế toán trưởng Người đại diện hợp pháp** | | | | | **BVBANK**  *(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  Ngày\_\_\_/\_\_\_/\_\_\_  Số HĐTG: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  Số tài khoản tiền gửi :\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | | | | |
|  | | | | |  | | | | | | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| logo BVBANK-01 | **ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN TỐI ƯU** |
| 1. **Quyền và nghĩa vụ các bên**    1. Quyền và nghĩa vụ BVBank 2. Quyền của BVBank    * Được yêu cầu Khách hàng chuyển tiền theo đúng thời gian đã thoả thuận trong Hợp đồng.    * Được toàn quyền trích số dư tiền gửi tại Hợp đồng này để thu nợ hoặc chi trả cho các nghĩa vụ của Khách hàng hoặc Bên khác mà Khách hàng có thỏa thuận dùng số dư tiền gửi tại Hợp đồng này làm tài sản bảo đảm tại BVBank (nếu có). Trường hợp loại tiền thanh toán khác với loại tiền gửi trên Hợp đồng này thì tỷ giá quy đổi do BVBank công bố tại thời điểm quy đổi.    * Được phong tỏa khoản tiền gửi có kỳ hạn và từ chối chi trả tiền theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền phù hợp với quy định pháp luật    * Không chịu trách nhiệm về việc xác định tính hợp pháp và các vấn đề liên quan khác đến nguồn gốc khoản tiền gửi có kỳ hạn của Khách hàng.    * Yêu cầu Khách hàng giải quyết tất cả các vấn đề tranh chấp, khiếu kiện, khiếu nại liên quan đến số tiền gửi của Khách hàng.    * Trong trường hợp phát hiện Khách hàng vi phạm các quy định hiện hành hoặc thỏa thuận với BVBank, có dấu hiệu vi phạm pháp luật, BVBank có quyền không thực hiện các yêu cầu sử dụng khoản tiền gửi có kỳ hạn của Khách hàng và thông báo ngay với cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định pháp luật.    * Các quyền khác theo Hợp đồng này và các văn bản thỏa thuận khác giữa các bên và quy định của pháp luật. 3. Nghĩa vụ của BVBank:    * Thanh toán đầy đủ, đúng hạn số tiền gửi (gốc và lãi) khi đến hạn và lãi quá hạn (nếu có) cho Khách hàng theo quy định tại Hợp đồng này.    * Tạo điều kiện thuận lợi cho Khách hàng khi Khách hàng có nhu cầu sử dụng khoản tiền gửi có kỳ hạn theo Hợp đồng này làm tài sản đảm bảo.    * Bảo mật các thông tin và giao dịch liên quan đến khoản tiền gửi của Khách hàng theo quy định của pháp luật và thỏa thuận tại Hợp đồng này. Không tiết lộ thông tin về Hợp đồng này cho bên thứ 3 nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của Khách hàng (trừ trường hợp cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật)    * Có các nghĩa vụ khác theo Hợp đồng này và quy định pháp luật.    1. Quyền và nghĩa vụ Khách hàng: 4. Quyền của Khách hàng    * Được hưởng lãi tiền gửi theo lãi suất thoả thuận với BVBank theo Hợp đồng này.    * Được yêu cầu BVBank thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản lãi, gốc đến hạn, lãi quá hạn (nếu có) theo quy định tại Hợp đồng này.    * Được quyền tra cứu thông tin khoản tiền gửi có kỳ hạn theo một trong các phương thức sau:      + Trực tiếp tại quầy      + Tra cứu thông tin qua các kênh Ngân hàng điện tử: Internet Banking và Mobile Banking      + Tra cứu bằng mã QR code trên hợp đồng tiền gửi      + Hình thức khác do BVBank triển khai từng thời kỳ.    * Được sử dụng Khoản tiền gửi để làm tài sản đảm bảo theo quy định pháp luật.    * Được chuyển giao quyền sở hữu khoản tiền gửi có kỳ hạn theo Hợp đồng này theo quy định của BVBank phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan    * Các quyền khác theo quy định tại Hợp đồng này và các văn bản thỏa thuận khác giữa các Bên và quy định của pháp luật liên quan. 5. Nghĩa vụ của Khách hàng    * Đảm bảo tài khoản thanh toán có đủ số dư tiền gửi vào đúng thời gian gửi tiền theo thỏa thuận tại Hợp đồng này.    * Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp và các vấn đề liên quan khác đến nguồn gốc số tiền gửi.    * Chịu trách nhiệm giải quyết tất cả các vấn đề tranh chấp, khiếu kiện, khiếu nại liên quan đến khoản tiền gửi có kỳ hạn tại BVBank.    * Các nghĩa vụ khác theo Hợp đồng này và quy định pháp luật. 6. **Số ngày gửi thực tế:** Số ngày được tính từ ngày mở/ ngày tái tục gần nhất đến ngày liền kề trước ngày rút trước hạn/ ngày trả lãi/ ngày đến hạn. 7. **Sửa đổi, chấm dứt và chuyển giao quyền sở hữu Hợp đồng**    1. Hợp đồng này có thể được sửa đổi hoặc gia hạn trên cơ sở thoả thuận bằng văn bản của các Bên.    2. Hợp đồng này được chấm dứt trong các trường hợp sau:dddd 8. Toàn bộ nghĩa vụ của các Bên theo Hợp đồng này và các phụ lục sửa đổi, bổ sung (nếu có) đã được hoàn thành 9. Các Bên đồng ý bằng văn bản về việc chấm dứt Hợp đồng này trước thời hạn; 10. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.     1. Trừ phương thức trả lãi hàng tháng, Khách hàng được chuyển giao quyền sở hữu Khoản tiền gửi có kỳ hạn theo Hợp đồng này. Khoản tiền gửi có kỳ hạn được chuyển giao là toàn bộ số tiền gốc và lãi còn lại của khoản tiền gửi Khách hàng chưa lĩnh tính đến ngày chuyển giao. Khách hàng và Bên người được chuyển giao phải trực tiếp thực hiện các thủ tục chuyển giao quyền sở hữu (các) khoản tiền gửi theo quy định của BVBank tại thời điểm chuyển giao. Khách hàng và bên được chuyển giao quyền sỡ hữu thỏa thuận tiền phí phát sinh do Bên nào đóng. 11. **Điều khoản thi hành**     1. Tại thời điểm gửi nêu trên, nếu tài khoản thanh toán của Khách hàng bị phong tỏa, tạm khóa, đóng hoặc tài khoản thanh toán thực hiện trích tiền của Khách hàng không đủ số dư để trích tiền từ tài khoản thanh toán theo các khoản tiền gửi thì Hợp đồng này mặc nhiên không có giá trị thực hiện.     2. Nếu ngày đến hạn thanh toán của khoản tiền gửi có kỳ hạn trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật và của BVBank thì ngày bắt đầu kỳ hạn mới được gia hạn đối với khoản tiền gửi này (nếu Khách hàng lựa chọn gia hạn theo Điều 2 Hợp đồng này) sẽ được bắt đầu từ ngày làm việc liền kề (ngày làm việc tiếp theo đầu tiên) sau ngày nghỉ, ngày lễ.     3. Trường hợp tại thời điểm đến hạn, BVBank không còn tiếp tục huy động kỳ hạn Khách hàng đăng ký ban đầu và/hoặc không còn huy động sản phẩm này nữa, số tiền gốc và lãi của Khách hàng sẽ được chuyển vào tài khoản thanh toán của Khách hàng.     4. Trường hợp tại thời điểm đến hạn, nếu tài khoản thanh toán của Khách hàng bị phong tỏa, tạm khóa, đóng thì toàn bộ vốn gốc và lãi của Khách hàng sẽ được chuyển vào tài khoản trung gian thanh toán của BVBank (không được hưởng lãi) giữ hộ cho đến khi tài khoản thanh toán của Khách hàng được hoạt động trở lại.     5. Khách hàng đã được BVBank cung cấp thông tin, giải thích toàn bộ các nội dung liên quan đến sản phẩm, điều kiện, thể lệ, lãi suất hoặc bất kỳ nội dung nào liên quan đến việc gửi tiền hoặc Hợp đồng này. Do đó bằng việc ký kết Hợp đồng này, Khách hàng cam kết chấp thuận các quy định sản phẩm, điều kiện, thể lệ, lãi suất hoặc bất kỳ nội dung nào liên quan đến việc gửi tiền hoặc Hợp đồng này theo quy định của BVBank và pháp luật có liên quan.     6. Trường hợp Hợp đồng bị nhàu nát, rách, hư hỏng hoặc mất, thất lạc thì người gửi tiền cần thông báo ngay cho BVBank để kịp thời xử lý hoặc tham khảo hướng dẫn tại website: https://bvbank.net.vn/.. Nếu thông báo chậm trễ BVBank sẽ không chịu trách nhiệm nếu bị lạm dụng.     7. Các quy định khác về tiền gửi có kỳ hạn không quy định trong Hợp đồng này được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành. | | |